Aminoaxit: Tính chất, ứng dụng

Câu 6: Điền thông tin:

❖ Ở điều kiện thường, amino axit:

- là chất
-
- trong nước
- có vị

❖ Aminoaxit chủ yếu tồn tại dạng

Câu 7: Điền thông tin:

Aminoaxit có tính chất

- tác dụng với tạo muối amoni (NH_3^+)
- tác dụng với tạo muối cacboxylat (COO^-)

$(NH_2)_xR(COOH)_y$ + NaOH

→ ( )$_x$ R( )$_y$ + H_2O

$(NH_2)_xR(COOH)_y$ + HCl

→ ( )$_x$ R( )$_y$

Câu 8: Chọn môi trường và sự thay đổi màu của chỉ thị

Aminoaxit	Số nhóm		Môi trường	Màu quì tím
	$-NH_2$	-COOH		
Glyxin				
Alanin				
Valin				
Lysin				
Axit glutamic				

LIVEWORKSHEETS

Câu 9: Sản phẩm của phản ứng

NH_2-R-COOH + R'OH $\xrightarrow{HCl}$

Câu 10: Điền thông tin

- ❖ n NH_2-R-COOH $\xrightarrow{t^0,p,xt}$ –[ ]$_n$ – + n
- ❖Tơ nilon-6 hay tơ carpron
  - có công thức là –[NH-(CH_2) -CO-]$_n$ –
  - được sản xuất từ NH_2-(CH_2) -COOH
    có tên gọi là axit ε-
- ❖Tơ nilon-7 hay tơ enang
  - có công thức là –[NH-(CH_2) -CO-]$_n$ –
  - được sản xuất từ NH_2-(CH_2) -COOH
    có tên gọi là axit ω-

Câu 11: Chọn các phát biểu sai

A. Các aminoaxit là cơ sở kiến tạo protein

B. Dung dịch đạm truyền có chứa aminoaxit

C. Trong tự nhiên, đa số các aminoaxit là β-aminoaxit

D. Axit glutamic được sử dụng làm thuốc hỗ trợ thần kinh

E. Muối đinatri của axit glutamic là mì chính

F. Methionin được dùng làm thuốc bổ gan

LIVEWORKSHEETS